

**TÓM TẮT THAM LUẬN HỘI THẢO KHOA HỌC**  
**“ĐỔI MỚI TƯ DUY XÂY DỰNG PHÁP LUẬT**  
**ĐỂ THÚC ĐẨY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO”**

**Mục lục**

**Phần thứ nhất:**

**BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN VÀ NHU CẦU**  
**THÚC ĐẨY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**Chuyên đề 1:** Thúc đẩy đổi mới sáng tạo để cải thiện lợi thế cạnh tranh quốc gia: Nhận diện những yếu tố cản trở đổi mới sáng tạo và kiến nghị giải pháp 3

*ThS. Vũ Thị Cẩm My*

**Chuyên đề 2:** Đổi mới tư duy xây dựng pháp luật: Nhìn từ yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền và thúc đẩy đổi mới sáng tạo ở Việt Nam 4

*GS. TS. Vũ Công Giao*

**Phần thứ hai:**

**THỰC TRẠNG TƯ DUY XÂY DỰNG PHÁP LUẬT**  
**LÀM CẢN TRỞ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**Chuyên đề 3:** Một số hạn chế trong tư duy xây dựng pháp luật 5

*TS. Đoàn Thị Tố Uyên*

**Chuyên đề 4:** Một số quy định pháp luật hạn chế thúc đẩy đổi mới, đổi mới sáng tạo 5

*TS. Nguyễn Thị Kim Thoa*

**Chuyên đề 5:** Một số hạn chế trong quy định pháp luật gây cản trở đổi mới sáng tạo tại Việt Nam và kiến nghị hoàn thiện 6

*Luật sư Nguyễn Văn Phúc*

**Chuyên đề 6:** Cải cách hành chính gắn với quá trình chuyển đổi số - Thực trạng và hướng hoàn thiện 6

*CVCC.TS. Nguyễn Thị Cẩm Hồng & Trần Hoàng Tuấn Đạt*

**Chuyên đề 7:** Một số hạn chế trong quy định về quyền và nghĩa vụ của chủ thể kinh doanh 7

*PGS.TS. Nguyễn Thị Vân Anh*

**Phần thứ ba:**

**GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI TƯ DUY XÂY DỰNG PHÁP LUẬT**  
**ĐỂ THÚC ĐẨY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**Chuyên đề 8:** Nhận diện những rào cản trong đổi mới sáng tạo của các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam 8

*TS. Trần Minh Sơn*

<b>Chuyên đề 9:</b> Đổi mới tư duy xây dựng pháp luật để tiếp tục hoàn thiện thể chế thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo và phát triển	8
<i>TS. Nguyễn Văn Cương &amp; Vũ Minh Hiến</i>	
<b>Chuyên đề 10:</b> Đổi mới tư duy lập pháp trong bối cảnh phát triển và hội nhập của Việt Nam	9
<i>NCS. ThS. Trần Nguyễn Phước Thông</i>	
<b>Chuyên đề 11:</b> Phát huy vai trò của doanh nghiệp trong đổi mới sáng tạo và tham gia xây dựng pháp luật	10
<i>TS. LS. Nguyễn Mạnh Thắng</i>	
<b>Chuyên đề 12:</b> Thay đổi chính sách, pháp luật tạo động lực thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới sáng tạo	11
<i>Đậu Anh Tuấn</i>	
<b>Chuyên đề 13:</b> Cải cách thủ tục hành chính để khơi thông động lực đổi mới sáng tạo	11
<i>ThS. Nguyễn Duy Hoàng &amp; ThS. Nguyễn Thị Trà Lê</i>	
<b>Chuyên đề 14:</b> Hoàn thiện pháp luật ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp để thúc đẩy khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo	12
<i>ThS. Nguyễn Thế Đức Tâm</i>	
<b>Chuyên đề 15:</b> Trí tuệ nhân tạo và những thách thức trong bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam	13
<i>Nguyễn Phúc Quân</i>	
<b>Chuyên đề 16:</b> Khung pháp lý thu hút nguồn vốn đầu tư mạo hiểm vào các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	13
<i>Đàm Thị Thanh Thúy</i>	
<b>Chuyên đề 17:</b> Thu hút và phát huy vai trò của think-tank trong xây dựng pháp luật để thúc đẩy đổi mới sáng tạo - Kinh nghiệm một số quốc gia và gợi mở cho Việt Nam	14
<i>Bùi Lê Hiếu, Nguyễn Minh Phương Trang, Luu Thị Hoài Thu &amp; Nguyễn Hà Phương Anh</i>	
<b>Chuyên đề 18:</b> Xác lập quy chế quyền tài sản dữ liệu	14
<i>Đặng Ngọc Long &amp; Vũ Thị Hồng Hà</i>	
<b>Chuyên đề 19:</b> Hoàn thiện pháp luật để thúc đẩy xây dựng hạ tầng số cho chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo	15
<i>Lê Thị Thanh Hoa</i>	

**Phần thứ nhất:**  
**BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN VÀ NHU CẦU**  
**THÚC ĐẨY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**Chuyên đề 1: THÚC ĐẨY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO ĐỂ CẢI THIỆN**  
**LỢI THẾ CẠNH TRANH QUỐC GIA: NHẬN DIỆN NHỮNG YẾU TỐ**  
**CẢN TRỞ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP**

*ThS. Vũ Thị Cẩm My*

*Học viện Chính trị khu vực II*

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ, đổi mới sáng tạo (ĐMST) đóng vai trò then chốt để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. ĐMST không chỉ là động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất lao động mà còn là chìa khóa để các quốc gia thích ứng với những thay đổi nhanh chóng của môi trường kinh doanh toàn cầu, tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới, và gia tăng giá trị cho nền kinh tế.

Thực trạng ĐMST ở Việt Nam tuy có những bước tiến nhất định nhưng vẫn còn nhiều hạn chế so với các nước trong khu vực và trên thế giới. Theo Báo cáo Đổi mới sáng tạo Toàn cầu (GII) năm 2022, Việt Nam xếp hạng 48/132 quốc gia và vùng lãnh thổ, tụt 2 bậc so với năm 2021. Mặc dù Việt Nam được đánh giá là có khả năng đổi mới vượt trội so với mức độ phát triển kinh tế, nhưng năng lực ĐMST của Việt Nam vẫn còn thấp, đặc biệt là trong các lĩnh vực công nghệ cao và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, thể hiện qua Chỉ số Cạnh tranh Toàn cầu (GCI) năm 2019, Việt Nam xếp hạng 67/141 quốc gia, cho thấy còn nhiều khoảng cách so với các nước phát triển.

Để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, thu hẹp khoảng cách với các nước trong khu vực và trên thế giới, Việt Nam cần thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động ĐMST. Điều này đòi hỏi phải có sự nhận diện rõ ràng, đầy đủ và chính xác những yếu tố cản trở ĐMST để từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động ĐMST phát triển.

Bài viết này tập trung vào việc nhận diện những yếu tố cản trở ĐMST ở Việt Nam, từ đó góp phần cung cấp cơ sở khoa học cho việc hoạch định chính sách và xây dựng các giải pháp thúc đẩy ĐMST, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

## **Chuyên đề 2: ĐỔI MỚI TƯ DUY XÂY DỰNG PHÁP LUẬT: NHÌN TỪ YÊU CẦU XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN VÀ THÚC ĐẨY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO Ở VIỆT NAM**

**GS. TS. Vũ Công Giao**

*Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội*

Theo nghĩa khái quát, tư duy là quá trình nhận thức về bản chất của sự vật, hiện tượng mà chúng ta chưa biết, qua đó, giúp giải quyết cả những vấn đề trước mắt và lâu dài. Từ khái niệm tư duy, có thể hiểu, tư duy xây dựng pháp luật là quá trình tìm hiểu bản chất của hoạt động xây dựng pháp luật, giúp chúng ta xác định phương hướng, biện pháp ban hành, sửa đổi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của quốc gia. Đổi mới tư duy xây dựng pháp luật chính là việc điều chỉnh nhận thức về xây dựng pháp luật, từ đó, điều chỉnh phương hướng, biện pháp ban hành, sửa đổi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của quốc gia phù hợp với yêu cầu đặt ra trong mỗi giai đoạn lịch sử.

Xét một cách khái quát, ý tưởng, quyết tâm và nội dung đổi mới tư duy xây dựng pháp luật phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó có hai yếu tố đặc biệt quan trọng là yêu cầu về xây dựng Nhà nước pháp quyền và yêu cầu thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong mọi lĩnh vực của xã hội. Ở Việt Nam, quan điểm về xây dựng Nhà nước pháp quyền và thúc đẩy đổi mới sáng tạo đã được khẳng định và cụ thể hóa trong nhiều văn kiện gần đây của Đảng. Bối cảnh đó đòi hỏi phải đổi mới tư duy xây dựng pháp luật để hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong xã hội trong giai đoạn mới ở nước ta. Tuy nhiên, tư duy xây dựng pháp luật cần phải đổi mới như thế nào để có thể đáp ứng những yêu cầu đã nêu? Đây là câu hỏi vẫn chưa được giải đáp một cách đầy đủ, thấu đáo trong các công trình nghiên cứu đã được công bố ở nước ta.

Bài viết phân tích những yêu cầu đổi mới tư duy xây dựng pháp luật ở Việt Nam hiện nay từ góc độ lý luận về Nhà nước pháp quyền và đổi mới sáng tạo nói chung. Trên cơ sở đó, đánh giá thực trạng và gợi mở một số phương hướng đổi mới tư duy xây dựng pháp luật để xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa cũng như thúc đẩy đổi mới sáng tạo nói chung ở Việt Nam trong giai đoạn mới. Bài viết chứng minh rằng đổi mới tư duy xây dựng pháp luật có mối liên hệ khăng khít với việc xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền cũng như thúc đẩy đổi mới sáng tạo nói chung ở nước ta. Bài viết đề xuất một số giải pháp đổi mới tư duy xây dựng pháp luật một cách đồng bộ, toàn diện để khắc phục những hạn chế cả về phạm vi điều chỉnh, chất lượng nội dung các văn bản pháp luật và kỹ thuật lập pháp ở nước ta hiện nay.

**Phần thứ hai:**  
**THỰC TRẠNG TƯ DUY XÂY DỰNG PHÁP LUẬT**  
**LÀM CẢN TRỞ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**Chuyên đề 3: MỘT SỐ HẠN CHẾ TRONG TƯ DUY XÂY DỰNG PHÁP LUẬT**

*TS. Đoàn Thị Tố Uyên*

*Trường Đại học Luật Hà Nội*

Tư duy xây dựng pháp luật là nhận thức về bản chất và phát hiện ra tính quy luật của hoạt động xây dựng pháp luật. Xây dựng pháp luật là khâu đầu tiên của quá trình điều chỉnh pháp luật nhằm mục đích trật tự hóa và định hướng sự phát triển đối với các quan hệ xã hội. Tuy nhiên, thời gian qua, nhận thức về bản chất và quy luật của hoạt động xây dựng pháp luật chưa thực sự đúng đắn dẫn đến chất lượng xây dựng pháp luật không cao. Bài viết chỉ ra những hạn chế trong tư duy xây dựng pháp luật làm cơ sở để đề xuất giải pháp đổi mới tư duy xây dựng pháp luật trong thời gian tới đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

**Chuyên đề 4: MỘT SỐ QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HẠN CHẾ THỨC ĐẨY ĐỔI MỚI, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

*TS. Nguyễn Thị Kim Thoa*

*Nguyên Vụ trưởng Vụ Pháp luật Hình sự - Hành chính, Bộ Tư pháp*

Trong Nhà nước pháp quyền, pháp luật tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động cơ quan nhà nước; pháp luật là cơ sở ghi nhận, bảo vệ, bảo đảm thực hiện quyền con người, quyền công dân; pháp luật tạo cơ sở pháp lý kiểm soát hoạt động cơ quan nhà nước. Với vai trò quan trọng như vậy, cần đổi mới tư duy để xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, kịp thời, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, mở đường cho đổi mới, sáng tạo, phát triển bền vững và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, nhất quán theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW. Bài viết tập trung vào nhận diện một số quy định của pháp luật đang hạn chế thúc đẩy đổi mới, sáng tạo trong bối cảnh hiện nay; chia sẻ kinh nghiệm quốc tế về vấn đề này, đồng thời, đề xuất giải pháp xử lý. Đó là hạn chế của Hiến pháp năm 2013 về quy trình sửa Hiến pháp; quy định chưa hợp lý về thời gian họp của Quốc hội, về nhiệm vụ của Thủ tướng Chính phủ, đơn vị hành chính cấp huyện, về Ủy ban nhân dân; hạn chế trong các luật quy định chưa hợp lý, hiệu quả về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân, trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm của công chức trực tiếp thực thi công vụ; chưa có cơ chế phù hợp bảo vệ cán bộ, công chức dám nghĩ, dám làm vì lợi ích cộng đồng, vì phát triển đất nước...

## **Chuyên đề 5: MỘT SỐ HẠN CHẾ TRONG QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT GÂY CẢN TRỞ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TẠI VIỆT NAM VÀ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN**

*Luật sư Nguyễn Văn Phúc  
Công ty Luật TNHH HM&P*

Đổi mới sáng tạo là một trong những động lực then chốt trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Trong những năm gần đây, Việt Nam đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận trong đổi mới sáng tạo thể hiện qua sự gia tăng số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp, mức đầu tư cho nghiên cứu và phát triển, cũng như các thứ hạng ngày càng cao trên bảng xếp hạng chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu, khung pháp lý hiện hành còn tồn tại những hạn chế gây cản trở cho sự phát triển của các hoạt động đổi mới sáng tạo. Bài viết phân tích một số hạn chế trong quy định hiện hành, từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đổi mới sáng tạo tại Việt Nam trong thời gian tới.

## **Chuyên đề 6: CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GẮN VỚI QUÁ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ - THỰC TRẠNG VÀ HƯỚNG HOÀN THIỆN**

*CVCC.TS. Nguyễn Thị Cẩm Hồng  
Trưởng Bộ môn Luật học, Khoa Luật, Trường Đại học Nam Cần Thơ  
Trần Hoàng Tuấn Đạt  
Trường Đại học Nam Cần Thơ*

Trước sự vận động và phát triển không ngừng của nền kinh tế cũng như quá trình hội nhập, phát triển, thu hút đầu tư không thể phủ nhận rằng yếu tố về quản lý nhà nước luôn có vai trò quyết định đến tiềm năng phát triển chung của toàn xã hội. Do đó, nhiệm vụ cải cách hành chính là nhiệm vụ cấp thiết nhằm thay đổi toàn diện về hệ thống hành chính nhà nước lấy lợi ích từ Nhân dân, doanh nghiệp là mục tiêu phát triển hướng đến khả năng phục vụ tốt hơn cho Nhân dân. Bài viết chỉ ra những tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực chuyển đổi số trong cải cách hành chính, bên cạnh đó, xác định các yếu tố quyết định đến hiệu quả của việc cải cách hành chính, từ đó, đề xuất những giải pháp hoàn thiện công tác cải cách hành chính theo định hướng chuyển đổi số trong thời gian tới.

## **Chuyên đề 7: MỘT SỐ HẠN CHẾ TRONG QUY ĐỊNH VỀ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ THỂ KINH DOANH**

*PGS.TS. Nguyễn Thị Vân Anh*

*Trường Đại học Luật Hà Nội*

Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là yếu tố quyết định phát triển của các quốc gia. Ở Việt Nam, thuật ngữ “đổi mới sáng tạo” được giải thích tại khoản 16 Điều 3 Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013, theo đó, “đổi mới sáng tạo” là việc tạo ra, ứng dụng thành tựu, giải pháp kỹ thuật, công nghệ, giải pháp quản lý để nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng của sản phẩm, hàng hóa. Trong các văn kiện của Đảng, cụm từ “đổi mới sáng tạo” chính thức được ghi nhận trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng, theo đó, đổi mới sáng tạo được xác định là một trong ba đột phá chiến lược quan trọng để đưa đất nước phát triển vào giữa thế kỷ XXI. Đổi mới sáng tạo được coi như động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước tác động đến nhiều chủ thể trong mọi hoạt động của nền kinh tế đất nước, đặc biệt là các chủ thể kinh doanh.

Hiện nay, ở Việt Nam đã hình thành khung pháp lý tạo nền tảng thúc đẩy phát triển khoa học - công nghệ, hỗ trợ chủ thể kinh doanh sản xuất, kinh doanh các sản phẩm mới hoặc theo mô hình mới bảo đảm phát triển bền vững nền kinh tế. Tuy nhiên, các quy định của pháp luật hiện hành đã bộc lộ một số hạn chế về quyền và nghĩa vụ của chủ thể kinh doanh liên quan đến hoạt động đổi mới sáng tạo ảnh hưởng nhất định đến việc phát triển của các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo cũng như sự phát triển khoa học - công nghệ của đất nước.

Bài viết phân tích những hạn chế về quyền và nghĩa vụ của chủ thể kinh doanh liên quan đến hoạt động đổi mới sáng tạo trong các quy định pháp luật về: (i) việc thành lập doanh nghiệp; (ii) những ưu đãi tài chính cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

**Phần thứ ba:**  
**GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI TƯ DUY XÂY DỰNG PHÁP LUẬT ĐỂ  
THÚC ĐẨY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**Chuyên đề 8: NHẬN DIỆN NHỮNG RÀO CẢN TRONG ĐỔI MỚI  
SÁNG TẠO CỦA CÁC DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA Ở VIỆT NAM**

***TS. Trần Minh Sơn***

*Chuyên viên cao cấp Bộ Tư pháp, Chủ tịch Hội đồng cố vấn Trung tâm  
Trọng tài thương mại quốc tế PACC*

Theo báo cáo của Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia (NIC) thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đổi mới sáng tạo của các doanh nghiệp đã mang đến những tác động tích cực trong nền kinh tế quốc dân, đóng góp tới 95% vào mức độ cạnh tranh của nền kinh tế; 66% giá trị đổi mới sáng tạo sẽ tác động đến cuộc sống người dân... Mặc dù vậy, hành trình đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam còn nhiều điểm nghẽn, xung đột pháp lý. Bài viết phân tích những khó khăn trong việc thực hiện đổi mới sáng tạo, triển khai, thực hiện tiếp cận các nguồn vốn đầu tư cho đổi mới sáng tạo của các doanh nghiệp Việt Nam nói chung, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng trong giai đoạn hiện nay, thực tiễn hệ thống pháp luật Việt Nam, từ đó, có các đề xuất, kiến nghị nhằm giải quyết xung đột pháp luật và thúc đẩy hoạt động và đổi mới sáng tạo ở các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong thời gian tới.

**Chuyên đề 9: ĐỔI MỚI TƯ DUY XÂY DỰNG PHÁP LUẬT ĐỂ  
TIẾP TỤC HOÀN THIỆN THỂ CHẾ THÚC ĐẨY KHU VỰC KINH TẾ  
TƯ NHÂN ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ PHÁT TRIỂN**

***TS. Nguyễn Văn Cương***

*Viện trưởng Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý  
Vũ Minh Hiến*

*Trưởng Đại học Luật Hà Nội*

Kinh tế tư nhân là bộ phận quan trọng trong nền kinh tế Việt Nam, đóng góp đáng kể vào GDP, tạo việc làm và phát triển xã hội. Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách quan trọng để thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển. Tuy nhiên, khu vực này còn đối mặt với nhiều thách thức từ nhận thức đến môi trường pháp lý, sự bất bình đẳng trong tiếp cận nguồn lực và cơ hội phát triển và hạn chế về năng lực cạnh tranh. Để phát huy tiềm năng của kinh tế tư nhân, việc đổi mới tư duy xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế là yêu cầu cấp thiết, nhằm tạo ra môi trường kinh doanh thuận lợi nhất cho khu vực tư nhân phát triển bền vững, góp phần xứng đáng vào sự vươn mình của dân tộc trong kỷ nguyên mới. Bài viết đề xuất hệ thống giải pháp hoàn thiện thể chế để thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững.



## **Chuyên đề 10: ĐỔI MỚI TƯ DUY LẬP PHÁP TRONG BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN VÀ HỘI NHẬP CỦA VIỆT NAM**

*NCS. ThS. Trần Nguyễn Phước Thông*

*Khoa Luật, Trường Đại học Hùng Vương TP.HCM*

Sau gần 40 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, tạo động lực mới cho sự phát triển. Tuy nhiên, để bứt phá và hội nhập sâu rộng trong kỷ nguyên mới, đất nước cần một hệ thống pháp luật tiên tiến, kiến tạo và thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Nghị quyết số 27-NQ/TW đặt mục tiêu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa với hệ thống pháp luật hoàn thiện, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán và thượng tôn Hiến pháp và pháp luật. Để đạt được mục tiêu của Nghị quyết và tận dụng tối đa cơ hội từ cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, việc đổi mới tư duy xây dựng pháp luật theo hướng kiến tạo và thúc đẩy đổi mới sáng tạo là vô cùng cấp thiết. Điều này không chỉ giúp Việt Nam đạt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà còn nâng cao vị thế quốc gia trên trường quốc tế.

Trong bối cảnh quan hệ xã hội phát triển nhanh chóng, đa dạng và phức tạp, cùng với sự gia tăng của nguồn thông tin, dân trí và mức độ dân chủ, việc nâng cao chất lượng xây dựng thể chế và pháp luật là vô cùng cấp thiết. Để biến thách thức thành cơ hội phát triển, hệ thống pháp luật cần đầy đủ, đồng bộ, minh bạch, công bằng, khả thi và có chi phí tuân thủ thấp. Nghị quyết số 27-NQ/TW yêu cầu hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng tăng cường xây dựng các đạo luật có nội dung cụ thể, hiệu lực trực tiếp; khắc phục tình trạng luật thiếu tính ổn định; đồng thời, phân định rõ hơn thẩm quyền lập pháp và thẩm quyền lập quy.

## **Chuyên đề 11: PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA DOANH NGHIỆP TRONG ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ THAM GIA XÂY DỰNG PHÁP LUẬT**

*TS. LS. Nguyễn Mạnh Thắng*

*Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị- kiêm Tổng Giám đốc*

*Công ty Cổ phần đầu tư đô thị và khu công nghiệp Sông Đà 7*

Vì mục tiêu lợi nhuận, doanh nghiệp luôn luôn tìm tòi và sáng tạo để đưa ra thị trường những hàng hóa hoặc dịch vụ đáp ứng các nhu cầu luôn biến động và phát triển của xã hội. Sự tìm tòi, sáng tạo đó trước hết là cho bản thân doanh nghiệp, thông qua đó, đóng góp cho xã hội. Tuy nhiên, doanh nghiệp cũng có khi kìm hãm sự phát triển, thậm chí, đối với sự ứng dụng khoa học, công nghệ trong một khuôn khổ nhất định. Luật Cạnh tranh năm 2018 đã có những quy định cụ thể về vấn đề này, như từ Điều 11 - 13 liên quan tới thỏa thuận hạn chế cạnh tranh.

Có thể thấy, bất kỳ một doanh nghiệp nào đó phải luôn được nhìn từ hai phương diện: nội bộ của nó và sự tương tác của nó với bên ngoài. Xét ở góc độ pháp lý, pháp luật mà nó nương nhờ để tồn tại và phát triển luôn điều tiết các mối quan hệ nội bộ của nó giúp nó hình thành, vận hành, biến đổi và chấm dứt (pháp luật về chủ thể), đồng thời, luôn điều tiết mối quan hệ của nó với bên ngoài như mối quan hệ với những người cung cấp các yếu tố sản xuất, khách hàng... (pháp luật về hành vi và các tương tác khác).

Câu hỏi đặt ra, doanh nghiệp có cần đổi mới sáng tạo và tham gia xây dựng pháp luật không? Họ nhằm tới những gì? Họ có vai trò gì và cần tạo điều kiện hay khuyến khích họ tham gia như thế nào?

Bài viết chứng minh nhu cầu tự thân của doanh nghiệp trong đổi mới sáng tạo và tham gia xây dựng pháp luật, đồng thời, phân tích, làm rõ cách thức phát huy vai trò của doanh nghiệp trong các hoạt động này với cách phân chia giai đoạn thành lập và vận hành ban đầu (nhất là đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo), giai đoạn vận hành ổn định và phát triển của doanh nghiệp.

## **Chuyên đề 12: THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT TẠO ĐỘNG LỰC THỨC ĐẨY DOANH NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

***Đâu Anh Tuấn***

*Phó Tổng Thư ký*

*Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)*

Trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu đang chuyển đổi nhanh chóng dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số, đổi mới sáng tạo đã trở thành yếu tố sống còn đối với sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Các quốc gia có hệ thống pháp luật linh hoạt, khuyến khích đổi mới sáng tạo đều đạt được những bước tiến vượt bậc về năng suất lao động, khả năng cạnh tranh và tăng trưởng kinh tế.

Tại Việt Nam, dù đã có nhiều chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, nhưng còn không ít rào cản về pháp lý, tài chính và cơ chế quản lý. Việc xây dựng một hành lang pháp lý thuận lợi hơn là yêu cầu cấp thiết để thúc đẩy cộng đồng doanh nghiệp đầu tư mạnh mẽ hơn vào nghiên cứu, phát triển (R&D), ứng dụng công nghệ mới và khai thác giá trị tri thức.

## **Chuyên đề 13: CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỂ KHƠI THÔNG ĐỘNG LỰC ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

***ThS. Nguyễn Duy Hoàng***

*Phó Cục trưởng Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Chính phủ*

***ThS. Nguyễn Thị Trà Lê***

*Trưởng phòng, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Chính phủ*

Đổi mới sáng tạo (ĐMST) là động lực then chốt thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh toàn cầu hóa và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Tại Việt Nam, ĐMST được xác định là yếu tố chiến lược để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, thúc đẩy phát triển bền vững và hiện thực hóa mục tiêu chuyển đổi số. Tuy nhiên, để khai thác tối đa tiềm năng, khơi thông động lực, thúc đẩy tinh thần ĐMST trong toàn xã hội, cần xây dựng, hoàn thiện môi trường thể chế thuận lợi mà ở đó thủ tục hành chính (TTHC) đóng vai trò quan trọng. Bài viết phân tích mối quan hệ giữa cải cách TTHC và thúc đẩy ĐMST, từ đó, đề xuất các giải pháp cải cách hiệu quả, góp phần khơi thông động lực sáng tạo và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại Việt Nam.

## **Chuyên đề 14: HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT ƯU ĐÃI THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP ĐỂ THỨC ĐẨY KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

*ThS. Nguyễn Thế Đức Tâm*

*Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*

Bài viết phân tích vai trò của ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp trong việc thúc đẩy khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo - yếu tố then chốt cho tăng trưởng kinh tế bền vững. Pháp luật Việt Nam hiện hành đã quy định một số hình thức ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, tuy nhiên, còn tồn tại những hạn chế như sự chông chéo giữa các hình thức ưu đãi, thời gian hưởng ưu đãi kéo dài và việc áp dụng dàn trải cho nhiều lĩnh vực. Kinh nghiệm quốc tế từ các quốc gia như Pháp, Canada, Trung Quốc và Hàn Quốc cho thấy sự đa dạng trong các biện pháp ưu đãi thuế, với xu hướng tập trung vào các hình thức ưu đãi dựa trên chi phí R&D và khuyến khích thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật Việt Nam về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, gồm: (i) chuyển dịch sang ưu đãi thuế dựa trên chi phí; (ii) tập trung ưu đãi vào các lĩnh vực ưu tiên; (iii) bổ sung ưu đãi thuế đối với thu nhập từ quyền sở hữu trí tuệ; (iv) thường xuyên đánh giá hiệu quả của chính sách ưu đãi thuế, bảo đảm sự phù hợp với các cam kết và chuẩn mực quốc tế. Việc hoàn thiện chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp là bước đi quan trọng để thúc đẩy khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả của nền kinh tế trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

## **Chuyên đề 15: TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VÀ NHỮNG THÁCH THỨC TRONG BẢO HỘ QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ TẠI VIỆT NAM**

*Nguyễn Phúc Quân*

*Phòng Quản lý Khoa học, Trường Đại học Đông Á*

Sự phát triển mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo (AI) trong các lĩnh vực sáng tạo đã làm nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp về quyền sở hữu trí tuệ (SHTT). Pháp luật hiện hành chưa quy định rõ về quyền SHTT đối với sản phẩm do AI tạo ra, gây khó khăn trong việc xác định tác giả, chủ sở hữu, khả năng bảo hộ, cũng như bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các bên liên quan. Thông qua phân tích các quy định hiện hành trong bối cảnh vận dụng trong thực tiễn cùng tham khảo kinh nghiệm quốc tế, nghiên cứu đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam về SHTT có liên quan đến AI.

## **Chuyên đề 16: KHUNG PHÁP LÝ THU HÚT NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ MẠO HIỂM VÀO CÁC DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

*Đàm Thị Thanh Thúy*

*Đại học Kinh tế Quốc dân*

Kể từ sau Đổi mới năm 1986, nền kinh tế Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu đáng tự hào với mục tiêu xây dựng kinh tế bền vững và có sức cạnh tranh cao. Đặc biệt, đầu tư mạo hiểm đã trở thành động lực then chốt để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và nâng cao trình độ khoa học - kỹ thuật của quốc gia, với vai trò là cầu nối giữa nguồn vốn và những ý tưởng khởi nghiệp đầy tiềm năng. Tuy nhiên, đầu tư mạo hiểm còn khá mới, nhiều hạn chế về số lượng quỹ, quy mô vốn và lĩnh vực đầu tư. Bài viết đưa ra những giải pháp khả thi để hoàn thiện khung pháp lý tăng cường thu hút vốn đầu tư mạo hiểm vào các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam. Đây là cơ sở để thúc đẩy sự phát triển bền vững của nền kinh tế số và củng cố vị thế của Việt Nam trong cuộc đua đổi mới sáng tạo toàn cầu.

## **Chuyên đề 17: THU HÚT VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA THINK-TANK TRONG XÂY DỰNG PHÁP LUẬT ĐỂ THỨC ĐẨY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO - KINH NGHIỆM MỘT SỐ QUỐC GIA VÀ GỢI MỞ CHO VIỆT NAM**

*Bùi Lê Hiếu*

*Học viện Hành chính và Quản trị công*

*Nguyễn Minh Phương Trang*

*Công ty tư vấn kinh tế và quy hoạch SGS Economics & Planning, Australia*

*Lưu Thị Hoài Thu & Nguyễn Hà Phương Anh*

*Học viện Tòa án*

Bối cảnh toàn cầu hóa và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, đổi mới sáng tạo đã trở thành động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội, trong đó, vai trò của đội ngũ tư vấn chiến lược (Think-tank) được xem như là điểm tựa cốt lõi, cung cấp những phân tích chuyên sâu, đề xuất sáng suốt và đóng góp trực tiếp vào quá trình xây dựng chính sách, pháp luật. Bài viết phân tích vai trò của Think-tank trong xây dựng pháp luật thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Từ kinh nghiệm của Hoa Kỳ, Australia, Trung Quốc và thực trạng tại Việt Nam, nghiên cứu đề xuất một số gợi mở nhằm thu hút và phát huy vai trò của các Think-tank trong công tác xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới.

## **Chuyên đề 18: XÁC LẬP QUY CHẾ QUYỀN TÀI SẢN DỮ LIỆU**

*Đặng Ngọc Long & Vũ Thị Hồng Hà*

*Trường Đại học Luật Hà Nội*

Trong kỷ nguyên số hóa hiện nay, dữ liệu đã trở thành nguồn tài nguyên quan trọng, không chỉ phục vụ cho hoạt động của các tổ chức kinh tế và cơ quan nhà nước mà còn là động lực thúc đẩy sự đổi mới và phát triển của toàn bộ nền kinh tế số. Để đáp ứng yêu cầu mang tính thời đại đó, Luật Dữ liệu năm 2024 được ban hành đánh dấu bước đột phá quan trọng trong việc xây dựng khung pháp lý cho kỷ nguyên số tại Việt Nam. Luật đã xác định quyền của chủ sở hữu dữ liệu đối với dữ liệu được coi là quyền tài sản theo quy định của pháp luật về dân sự và Nhà nước có chính sách phát triển dữ liệu trở thành tài sản. Do đó, yêu cầu nghiên cứu về xây dựng quy chế quyền tài sản đối với quyền của chủ sở hữu dữ liệu là hết sức cần thiết. Bài viết phân tích, làm rõ bản chất pháp lý của dữ liệu, quy chế pháp lý phù hợp đối với dữ liệu và chỉ ra một số vấn đề cần giải quyết khi xây dựng khung pháp lý về quyền tài sản dữ liệu.

## **Chuyên đề 19: HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT ĐỂ THÚC ĐẨY XÂY DỰNG HẠ TẦNG SỐ CHO CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

*Lê Thị Thanh Hoa*

*Chuyên viên chính, Cục Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông*

Trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, Đảng và Nhà nước luôn coi trọng vai trò của chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo. Chủ trương này đã được nhấn mạnh trong nhiều nghị quyết của Đảng, Nhà nước và cụ thể hóa trong các nghị quyết của Chính phủ, chương trình, đề án Thủ tướng Chính phủ. Đặc biệt, vừa qua, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trong đó có quan điểm chỉ đạo như sau: phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”; làm giàu, khai thác tối đa tiềm năng của dữ liệu, đưa dữ liệu thành tư liệu sản xuất chính, thúc đẩy phát triển nhanh cơ sở dữ liệu lớn, công nghiệp dữ liệu, kinh tế dữ liệu.

Để triển khai được quan điểm, định hướng về phát triển hạ tầng số để thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia và đổi mới sáng tạo, hệ thống văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách về hạ tầng số đã được Bộ Thông tin và Truyền thông quan tâm xây dựng, ban hành, cho đến nay, về cơ bản đầy đủ, toàn diện, phù hợp với xu thế phát triển. Nhờ đó, huy động được mọi nguồn lực của xã hội để thúc đẩy chuyển đổi số cả theo chiều rộng và chiều sâu, góp phần thúc đẩy đổi mới sáng tạo.